

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2025 - 2026

Thực hiện Công văn số 3348/QĐ-UBND ngày 19/08/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Hướng dẫn số 5954/SGDDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026.

Căn cứ kết quả đạt được năm học 2024-2025 và yêu cầu thực tế của nhà trường, địa phương.

Trường Tiểu học Bạch Đằng xây dựng Kế hoạch năm học 2025-2026 như sau:

PHẦN I: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Kết quả năm học 2024-2025

1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục.

- Huy động 100% số trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1.
- Duy trì ổn định sĩ số trong cả năm học. Không có học sinh bỏ học.

2. Chất lượng giáo dục

2.1. Chất lượng giáo dục toàn diện.

**/ Chất lượng dạy và học:*

- 100% các em Hoàn thành tốt và Hoàn thành về phát triển phẩm chất năng lực

- Học sinh Hoàn thành chương trình Tiểu học $152/152 = 100\%$
- HS lớp 1,2,3,4: Hoàn thành chương trình lớp học : $398/398 = 100\%$
- HS xuất sắc : 230 em
- HS hoàn thành tốt : 47 em
- Đội viên xuất sắc : 25 em
- Tập thể lớp xuất sắc : 10 lớp
- Tập thể lớp tiên tiến : 8 lớp

2.2. Chất lượng học sinh giỏi

- Violympic cấp Quốc gia: 1 giải Đồng; 3 giải Khuyến Khích
- Violympic cấp thành phố: 38 giải Khuyến Khích.
- IOE cấp thị xã: 1 Giải Nhì; 2 Giải Khuyến Khích

- HS lớp 5 đạt giải giao lưu Toán – Tiếng Việt cấp thị xã: 4 em.
- Giao lưu cờ vua cấp thị xã:
 - + 1 giải Nhì: (Khánh Linh – 1A)
 - + 1 giải Ba (Long – 3A)
 - + 1 giải Khuyến Khích (Phúc – 2D)
- Thi vẽ tranh “Đô thị Kinh Môn trong mắt em”: 2 giải khuyến khích
- Mỗi tháng tổ chức 1- 2 phong trào hoạt động Đội có chất lượng
- Giải bơi lội thị xã: 2 giải nhất, 3 giải nhì, 1 giải ba. Giải ba toàn đoàn.
- Giải Võ thuật Vivonam tỉnh Hải Dương: 5 giải vàng, 7 giải bạc, 5 giải đồng. Góp phần giải nhất toàn đoàn cho Thị xã Kinh Môn.

3. Chất lượng đội ngũ giáo viên

- 100 % giáo viên có trình độ Đại học.
- GV giỏi tỉnh: 1 đ/c (Trần Thị Anh Đào)
- GV giỏi thị xã: 4 đ/c (Phạm Thị Minh Yên, Ngô Thị Duyên, Vũ Thị Hồng Phương, Trần Thị Anh Đào)
- SKKN cấp thị xã: 5
- Viên chức: 28/31- 90%
- Xuất sắc: 8/31- 25,8%.
- Tốt : 20/31- 64,2 %
- Danh hiệu thi đua: 28/31- 90%
- CSTĐCCS: 6 (CBQL: 2; GV: 4)
- LĐTT : 22
- Chuẩn nghề nghiệp: 28/31- 90%
- Tốt: 22/31- 70,9%
- Khá : 6/31- 19,3%
- Giấy khen UBND thị xã: 6/28 – 21,4%
- CBQL: 1 đồng chí
- Giáo viên: 5/31 đồng chí = 16%

*Thực hiện Chuyên đề, hội giảng:

- Tham gia Chuyên đề Tiếng Anh cấp thành phố : Quay video 1 tiết học GV nhà trường dạy kết nối với lớp học nước ngoài (kết nối với lớp học Đài Loan).
- Thực hiện 10 chuyên đề cấp trường, 1 đợt Hội giảng 20/11

4. Công tác Đoàn Đội và hoạt động ngoài giờ lên lớp

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong việc thực hiện công tác Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, Nhi đồng Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức các hội thi, cuộc thi đối với học sinh cấp trường.

Chi đoàn làm tốt công tác giáo dục nhi đồng, kết hợp với Liên Đội tổ chức các hoạt động vui chơi, học tập trong và ngoài nhà trường theo chủ điểm

hàng tháng, tránh các biểu hiện tiêu cực trong học tập, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tuyên truyền vận động giáo dục học sinh tránh mọi hành vi bạo lực trong và ngoài nhà trường, góp phần tích cực vào việc giáo dục học sinh phát triển toàn diện.

Liên đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

- Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động giáo dục theo chủ điểm, giáo dục truyền thống, giáo dục ngoài giờ lên lớp, xây dựng nếp sống văn hoá, củng cố kỷ cương nề nếp, thực hiện biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực có hiệu quả.

- Khen thưởng Đội viên xuất sắc : 25 em

- Các hoạt động vui chơi giải trí TDTT luôn được nhà trường, các thầy cô phụ trách Đội tổ chức giúp các em học sinh “Vui khỏe để học tập”: Ngày hội thiếu nhi vui khỏe tiến bước lên Đoàn, Bơi lội, Võ thuật....

- Công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ được tổ chức thực hiện vào dịp 22/12.

- Tổ chức nhiều hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm cho học sinh: Phối hợp với đơn vị công an hướng dẫn học sinh thực hiện các quy tắc giao thông. Phối hợp với Hội cựu chiến binh nói chuyện về truyền thống 80 năm Quân đội nhân dân Việt Nam.

5. Công tác chữ thập đỏ và hoạt động nhân đạo

- Nhà trường luôn tích cực tham gia và tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia vào các hoạt động xã hội, từ thiện như: hiến máu nhân đạo, ủng hộ quỹ vì người nghèo, quỹ chữ thập đỏ, tặng quà tết cho học sinh nghèo.

- Thực hiện tốt công tác chữ thập đỏ. 6 cán bộ giáo viên nhân viên thực hiện hiến máu nhân đạo. Trao tặng 30 suất quà (300.000 đồng/ suất), 5 bộ quần áo đồng phục (200.000 đồng/bộ) cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. 3.000.000 đồng cho chương trình Đông ấm vùng cao. 3.200.000 đồng cho chương trình Nối vòng tay nhân ái.

6. Công tác an toàn trường học:

- Nhà trường thực hiện được nền nếp Cổng trường an toàn. HS ra vào có nền nếp. PHHS đón con xếp hàng ngay ngắn.

- Công tác an toàn bán trú thực hiện tốt học sinh ăn ngủ sạch sẽ đảm bảo vệ sinh.

7. Công tác CSVC:

- Trong năm học 2024 - 2025 được sự quan tâm giúp đỡ của ban ngành và sự ủng hộ của cha mẹ học sinh, trường Tiểu học Bạch Đằng đã duy trì danh hiệu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Nhà trường có 3 dãy nhà kiên cố với 20 Phòng học, và 02 Phòng Ban giám hiệu, 01 Phòng học bộ môn, bếp ăn bán trú.

- Cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường tương đối khang trang, xanh – sạch – đẹp.

- Nhà trường được địa phương đang xây dựng cho 6 Phòng học cao tầng vẫn đang trong giai đoạn đổ mái tầng 1.

- Nhà trường sửa chữa khu vệ sinh, khu bán trú, bờ tường bao bể bơi, Phòng thay đồ học sinh, nhà đa năng... (hồng đến đâu mua bổ sung và sửa chữa kịp thời tới đó) để đảm bảo lớp học đầy đủ tivi, đèn chiếu sáng, quạt điện thiết bị đảm bảo các điều kiện cho HS học tập.

8. Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên:

Nhà trường đã tăng cường công tác bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên, đổi mới phương pháp dạy học, khuyến khích giáo viên học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phát triển đội ngũ tương đối đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, tâm huyết, tích cực với nghề. Tỷ lệ giáo viên có trình độ chuẩn 26/26 đạt 100 %.

- Khuyến khích động viên giáo viên tích cực tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp, tích cực thăm lớp dự giờ, đảm bảo đủ số giờ theo định mức.

- Khuyến khích GV tự học nâng cao ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Sử dụng hoàn toàn học bạ số, hồ sơ số.

9. Công tác quản lý:

Ban giám hiệu nhà trường gồm 2 đồng chí trong đó 01 hiệu trưởng, 01 phó hiệu trưởng đều có trình độ Đại học chuyên môn Tiểu học, có trình độ Trung cấp Lý luận chính trị.

Các đồng chí trong ban giám hiệu đều đã qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý trường học, nắm được nội dung cơ bản quản lý nhà nước về giáo dục. Có năng lực về quản lý nhà trường, có sức khỏe tốt, tư tưởng kiên định vững vàng, phẩm chất đạo đức lối sống lành mạnh, trung thực, được cán bộ, giáo viên trong nhà trường, cán bộ nhân dân trong địa phương tín nhiệm.

- Nhà trường tích cực đổi mới, chuyển đổi số trong công tác quản lý.

- Nhà trường đã xây dựng được các nội quy, quy chế thi đua khen thưởng.

- Thực hiện đổi mới nội dung hình thức sinh hoạt hội họp, giảm bớt các thủ tục hành chính rườm rà.

Thực hiện tăng cường công tác quản lý, bồi dưỡng giáo viên sử dụng trí tuệ nhân tạo AI trong đổi mới phương pháp dạy học; đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý.

10. Kết quả chung:

- Chi bộ : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Tập thể nhà trường : Tập thể lao động tiên tiến
- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Đoàn thanh niên : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Liên đội: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

II. Quy mô trường lớp năm học 2025 - 2026

1/ Kế hoạch phát triển giáo dục:

- Kế hoạch: Tổng số lớp: 17 lớp. Tổng số học sinh: 505 em.
- Thực hiện: Tổng số lớp: 17 lớp. Tổng số học sinh: 505 em (giảm 45em do giảm số lượng học sinh ở mỗi khối lớp):

Khối lớp 1: 4 lớp - 108 học sinh (01 học sinh khuyết tật)

Khối lớp 2: 3 lớp – 88 học sinh.

Khối lớp 3: 3 lớp - 106 học sinh.

Khối lớp 4: 4 lớp - 106 học sinh. (01 HS khuyết tật)

Khối lớp 5: 5 lớp - 97 học sinh.

* Tổng số học sinh bán trú: 366 em - đạt 72,5%.

2. Đội ngũ cán bộ - giáo viên- nhân viên:

* Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 33 người. Nữ: 30 người.

Trong đó: Biên chế: 31 người. Hợp đồng: 2 đ/c

(- Hợp đồng bảo vệ: 01 người.

- Hợp đồng phục vụ bán trú: 01 người)

3. Cơ sở vật chất:

- Diện tích khuôn viên: 7498m². Đạt TB 14,8 m²/ HS.

- Có 17 Phòng học dành học 9 buổi/ tuần

- Có 02 Phòng học bộ môn năng khiếu tự chọn: Phòng Tin học, Tiếng Anh ;

- 01 nhà đa năng dành cho dạy Âm nhạc; Mĩ thuật và giáo dục Thể chất.

- Bể bơi hiện tại vẫn bị rò rỉ nước chỉ đảm bảo việc giáo dục bơi cho học sinh trong khoảng thời gian ngắn (3 tuần)

III. Các điều kiện khi triển khai nhiệm vụ năm học 2025 -2026

1. Thuận lợi:

1.1. Về Đội ngũ:

- Đội ngũ giáo viên nhà trường đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo đủ các môn dạy chuyên. Có phẩm chất đạo đức nhà giáo tốt, nhiệt tình tâm huyết với nghề nghiệp. Năng lực sư phạm khá vững vàng, có ý thức tự học, tự rèn để nâng cao trình độ tay

nghe. Đội ngũ giáo viên đã mạnh dạn đổi mới phương pháp giảng dạy, 70% giáo viên thành thạo sử dụng AI trong thiết kế bài giảng.

- Hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường luôn ổn định và giữ vững. Năm học 2024-2025, nhà trường đã có 100% CBGV đều hoàn thành tốt nhiệm vụ,

1.2. Học sinh:

- Các em chăm ngoan, lễ phép với thầy cô, đoàn kết với bạn bè, có ý thức vươn lên trong học tập. Tích cực tham gia các hoạt động NGLL, xây dựng môi trường thân thiện trong từng lớp học, góp phần làm nên những thành tích đáng kể trong phong trào học tập của nhà trường.

1.3. Cơ sở vật chất:

- Đủ Phòng học, có nhà đa năng, bể bơi phục vụ cho các hoạt động giáo dục thể chất có hiệu quả.

1.4. Hội cha mẹ học sinh

- Hội cha mẹ học sinh hoạt động tích cực, gắn bó chặt chẽ với nhà trường. Tổ chức tốt các phong trào khuyến học, khuyến tài trong nhà trường cùng thúc đẩy hiệu quả chất lượng giáo dục toàn diện.

1.5.Địa phương

- Cấp ủy, chính quyền địa phương 2 cấp quan tâm tạo chỉ đạo điều kiện về CSVC. CSVC tương đối đảm bảo phục vụ công tác dạy và học đảm bảo các tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ II.

2. Khó khăn:

- Phần lớn học sinh ở với ông bà do bố mẹ đi làm công ty ; một số do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên ít có điều kiện để quan tâm đến vấn đề học tập của con em mình. Phương tiện học tập của một số em còn thiếu khi học tập trực tuyến.

- Nhà trường có 4 học sinh khuyết tật trí tuệ học hòa nhập, việc quản lí học sinh khuyết tật tăng động khó khăn khi khuôn viên nhà trường chưa xây dựng xong.

- Cơ sở vật chất:

+ Phòng học bờ vôi vữa, nền Phòng bong, thủng, mái dột thấm nước, bờ dậu hành lang han gỉ

+ Phòng thiết bị cấp 4 âm thấp không đảm bảo.

+ Khu Phòng học cao tầng chưa hoàn thành, bờ bao phía sau trường chưa có, lối ra nhà vệ sinh chưa làm lại

+ Nhà bán trú: hẹp, tối không đủ diện tích và quy cách. Các hệ thống điện quạt lớp học bị hỏng nhiều.

+ Phòng Tin học: một số máy tính bị hỏng hóc, việc kết nối mạng internet với máy tính còn nhiều khi chưa tốt do thời tiết hoặc do hệ thống.

Các thiết bị dạy và học như máy tính, máy chiếu bị hỏng . Bàn ghế học sinh chưa đồng bộ. Một số đầu sách và thiết bị dạy học trong thư viện còn nghèo....

- Kinh phí dành cho hoạt động giáo dục và tu sửa nhỏ, mua sắm còn hạn hẹp.

PHẦN II. NHIỆM VỤ NĂM HỌC

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT); triển khai dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý; có giải pháp phù hợp để thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai.

4. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, tham mưu cấp 2 uỷ địa phương đưa giáo dục vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội cấp xã/phường/đặc khu với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của từng địa phương

B – NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học
2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Tập trung phát triển mạng lưới trường lớp
2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu
3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương
4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục
 - a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình
 - b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

III. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và phát triển năng lực số

1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học
2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá
3. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

IV. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc
2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

V. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trường học
2. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát
3. Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua

VI. Công tác phối hợp

1. Công tác Đội và phong trào thiếu nhi
2. Công tác y tế trường học

C. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

1. Đối với giáo viên:

- 100% CB, GV, NV chấp hành tốt kỷ luật lao động và quy chế chuyên môn.
- Xếp loại hồ sơ: Tốt: 100%; - Xếp loại giờ dạy: Tốt: 80%
 - Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 22/26 đ/c
 - GV đăng ký tham gia các cuộc thi cấp phường, thành phố: 4 đ/c. Trong đó:
 - + Cấp phường : 04 đ/c
 - + Cấp thành phố: Căn cứ vào kết quả tham gia thi cấp phường.
 - + 100% CBGV tham gia viết và áp dụng SK. Trong đó xếp loại Tốt cấp trường 6 SK; Loại khá 23 SK. SK được công nhận cấp phường: 6 SK.
 - + Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp: Xuất sắc: 70%, khá 30%
 - + Đánh giá viên chức: HTXS = 20%; HT tốt: 60%; HTNV = 20%
 - + Danh hiệu thi đua: LĐTT: Tỷ lệ 80% trong đó 30% CSTĐ cơ sở
 - 100% gia đình CBGV, NV đạt danh hiệu Gia đình văn hoá.

2. Đối với học sinh:

Tổng số học sinh: 505

a) Chất lượng giáo dục:

Số HS tham gia đánh giá: 503

Số HS không tham gia đánh giá: 02 (02 HS khuyết tật trí tuệ,)

* Đánh giá xếp loại các môn học:

Môn	Số số	HS được đánh giá	Đánh giá xếp loại cuối năm					
			HHT	%	HT	%	CHT	%
Tiếng Việt	505	503	259	51,5	244	48,5	0	
Toán	505	503	259	51,5	244	48,5	0	
Tiếng Anh	505	503	259	51,5	244	48,5	0	
Đạo đức	505	503	287	56,5	219	43,5	0	
TNXH(1,2,3)	302	301	176	58,5	125	41,5	0	
Khoa học(4,5)	203	202	87	43,1	115	56,9	0	
LS&DL(4,5)	203	202	87	43,1	115	56,9	0	
Âm nhạc	505	503	265	52,7	238	47,3	0	
Mỹ thuật	505	503	265	52,7	238	47,3	0	
HĐTN	505	503	271	53,9	232	46,1	0	
GDTC	505	503	286	56,9	217	43,1	0	
Tin học(3,4,5)	310	309	141	45,6	168	54,4	0	
CN nghệ (3,4,5)	310	309	141	45,6	168	54,4	0	

*/ Chất lượng giáo dục toàn diện:

TT	Nội dung	Kết quả NH 2024 -2025 của trường (%, số lượng)	Đăng ký NH 2025 -2026 (%, số lượng)
1	Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1	100 %	100%
2	HS được học 2b/ngày	100%	505- 100 %
3	HS Hoàn thành chương trình lớp học	100%	408-100%
3	HS Hoàn thành chương trình Tiểu học	100%	97- 100%
4	HS được học ngoại ngữ + Trong đó: HS được học CT mới	100%	505(Ct mới 309)- 100%
5	Học sinh được ăn bán trú		366-72,5%
6	HS được học Tin học từ lớp 3 -5	100%	309- 100%
7	HS HT môn Toán, Tiếng Việt	100%	505-100%
8	HS đạt về năng lực và phẩm chất	100%	505- 100%
9	HS được giáo dục bơi khối 1-5	100%	505- 100%
	HS biết bơi K3,4,5	64,6%	215-70%
	HS biết nổi K1,2	51,6%	135- 70%

11	HS giao lưu Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh khối 4,5 + Cấp trường + Cấp phường lớp 5 (nếu có)	Nhì: 02 Ba: 01 KK: 01	14 Nhất: 01 Nhì: 01 Ba: 01
10	HSgiao lưuTiếng Anh IOV: Khối 2,3,4,5	19 Giải Nhì: 02 Giải Ba: 17	18 Xuất sắc: 02 Nhất: 02 Nhì: 02 Ba: 12
12	HS giao lưu “Tiếng Anh IOE”: Khối 3,4,5 + Cấp trường + Cấp phường + Cấp thành phố + Cấp quốc gia	Nhì: 01 KK: 02	11 6 em 2 em
12	HS giao lưu “Violimpic Toán”: Khối 1,2,3,4,5 + Cấp trường + Cấp thành phố + Cấp quốc gia	KK: 03 Giải đồng: 1	73 16 3 Giải vàng: 01 Giải bạc: 01 Giải đồng: 01
13	HSgiao lưu“Violimpic Tiếng Việt”:Khối 1,2,3,4,5 + Cấp trường + Cấp thành phố + Cấp quốc gia	17 KK Giải KK: 2	31 18 3 Giải vàng: 01 Giải bạc: 01 Giải đồng: 01
14	HSgiao lưu“Violimpic Lịch sử”:Khối 4,5 + Cấp trường + Cấp thành phố + Cấp quốc gia	Giải KK: 15	20 9 3 Giải vàng: 01 Giải bạc: 01 Giải đồng: 01
15	HSgiao lưu“ViolimpicToán – Tiếng Anh”:Khối3,4,5 + Cấp trường + Cấp thành phố + Cấp quốc gia		7 4
16	Cờ vua + Cấp phường + Cấp thành phố + Cấp quốc gia	1 Nhì, 01 Ba; 01 KK	01 Nhất 01 Nhì
17	Tin học trẻ	/	01 Giải KK
18	Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường	26/26	26 GV đạt giỏi
19	Thi giáo viên dạy giỏi phường	4GV	4 GV
20	Thi giáo viên dạy giỏi thành phố	1GV	01 GV
21	Tổ chức hoạt động trải nghiệm HS	1 lần	1lần

*** Xét khen thưởng:**

- HS đạt giải trong các cuộc giao lưu các cấp (thành phố - Quốc gia): 46 em

- HS hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện 220 HS = 43,7%
- HS có thành tích tốt 39 HS = 7,7%.

3. Công tác phổ cập:

- Phối hợp với 2 nhà trường Mầm non và THCS điều tra dân số từ 0 đến 60 tuổi, cập nhật phần mềm điều tra phổ cập chính xác.

- Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi từ 6 -14 tuổi ra lớp. Trong đó đúng độ tuổi đạt 99.8%

- Đảm bảo số lớp: 17 lớp; Duy trì sĩ số: 505 học sinh (trong đó nữ: 254; HSKT 2); Không có HS bỏ học.

- Duy trì đạt chuẩn PCGDTH năm 2025 đạt mức độ 3.

4. Các phong trào thi đua.

- Duy trì và phát huy hiệu quả tốt trường đạt chuẩn Quốc gia Mức độ II.

- Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do các cấp phát động phần đầu xếp loại khá cấp huyện.

- Chất lượng VS-CĐ

Loại A: 80%; Loại B: 20%; Loại C: 0

- 100% CBGV thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- 100% CBGV Thực hiện tốt Chỉ thị 1357/CT - BGDĐT.

- 100% CBGV thực hiện các nội dung xây dựng “Trường học thân thiện - Học sinh tích cực”:

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tạo điều kiện cho học sinh trải nghiệm thực tế góp phần giáo dục nhân cách, kỹ năng sống cho học sinh. Phần đầu học sinh lớp 4,5 đi trải nghiệm từ 1 đến 2 đợt trong thị xã và tỉnh. Học sinh lớp 1,2,3 được trải nghiệm các di tích lịch sử tại địa phương và một số nghề truyền thống.

- 100% học sinh thường xuyên thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy, duy trì nền nếp thể dục giữa giờ, múa hát sân trường tại trường.

- 100% CGVN và học sinh thực hiện tốt Luật an toàn giao thông, không bạo lực học đường.

- 100% học sinh mặc đồng phục áo trắng (mùa hè), áo khoác mùa đông vào các ngày thứ hai, thứ tư và thứ sáu hàng tuần. Mặc đồng phục quần áo thể thao, giày ba ta trong các tiết thể dục chính khóa.

- 100% CBGV thực hiện nghiêm túc phong trào thi đua "*Thi đua dạy tốt học tốt*". Phát huy tính gương mẫu, tinh thần tự học, sáng tạo, đảm bảo kỷ cương nền nếp trong nhà trường; phát huy tinh thần trách nhiệm, tình thương của thầy cô đối với học sinh.

5. Công tác kiểm tra nội bộ trường học:

Kiểm tra chuyên môn, chuyên đề: 100% tổng số CBGV, NV:

- Kiểm tra HĐSP: 26

- Kiểm tra chuyên đề: 11 (Tổ CM, Đoàn đội, Thư viện – Thiết bị, Văn thư-thủ quỹ, Hiệu trưởng, Hiệu phó, Kế toán- Y tế, nề nếp học sinh)

6. Danh hiệu tập thể:

- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Tập thể nhà trường: Tập thể lao động Tiên tiến

- Đội TN: hoàn thành xuất sắc

- Lớp Xuất sắc: 10 lớp.

PHẦN III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị và trách nhiệm nghề nghiệp của đội ngũ CBVC nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Thực hiện cuộc vận động mỗi CBGV, NV là tấm gương nhà giáo: “*Sáng về đạo đức, sâu về chuyên môn, sắc về nghiệp vụ*” xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Tuyên truyền cho CBGV, NV thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành, quy chế của nhà trường. Thực hiện tốt các cuộc vận động; các Nghị quyết đại hội Đảng các cấp.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ CBGV, NV nhà trường có đạo đức chuẩn mực, tác phong gương mẫu, có tư tưởng vững vàng. Tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục, không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Giáo dục học sinh thực hiện đầy đủ 5 nhiệm vụ của học sinh tiểu học, 5 điều Bác Hồ dạy Thiếu niên Nhi đồng và nội quy học sinh, 100% học sinh được tư vấn những vấn đề học sinh còn thắc mắc thông qua các tiết sinh hoạt dưới cờ, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, tích hợp trong các tiết dạy, sinh hoạt chủ nhiệm,...

- Hiệu trưởng thường xuyên tổ chức quán triệt trong đội ngũ thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Thực hiện các quy định về những hành vi giáo viên không được làm theo Điều lệ trường Tiểu học.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch công tác chính trị tư tưởng, các cuộc vận động và ra Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chú trọng rèn luyện tư cách, phẩm chất đạo đức Nhà giáo, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng. Mỗi CB-GV-CNV tự lựa chọn những việc làm cụ thể, thiết thực góp phần tích cực vào cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

II. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Xây dựng cảnh quan, môi trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn; có các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước, nhà trường chủ động phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để Phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương và nhà trường. Xây dựng kế hoạch, báo cáo cấp có thẩm quyền và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, Phòng chống bạo lực học đường.

2. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học

Thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục tiểu học theo Quyết định của UBND thành phố, (*Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ GD&ĐT về ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên và Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng*) cụ thể:

Ngày tựu trường: Bắt đầu từ ngày 25/8/2025 đối với lớp 1. Bắt đầu từ 29/8/2025 đối với các lớp 2, 3, 4, 5.

Ngày khai giảng: 05/9/2025.

Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 09/01/2026.

Học kỳ II: Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 22/5/2026.

Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 30/5/2026.

Hoàn thành tuyển sinh lớp 1 trước ngày 31/7/2026.

Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2026.

3. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong đó, thực hiện hiệu quả các nội dung sau:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo CTGDPT cấp tiểu học bảo đảm phù hợp với điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT đã ban hành. (Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học; Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.)

- Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết học 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần (tương đương 32 tiết/tuần) theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026) ; trong đó lưu ý đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học (tự học có hướng dẫn của giáo viên, học tập theo nhóm, học trải nghiệm, sinh hoạt câu lạc bộ, ...), nội dung cụ thể từng buổi thực hiện như sau:

Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung CTGDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Buổi 2: Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

Cụ thể:

Dạy 9 buổi/tuần (32 tiết) để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và bổ sung, củng cố kiến thức, rèn kỹ năng; mỗi ngày học 7 tiết, mỗi tiết 35 phút.

Thực hiện 01 buổi học liên kết với các tổ chức/đơn vị nhằm nâng cao trải nghiệm thực tế khoa học cho học sinh (giảng dạy STEM); nâng cao khả năng giao tiếp tiếng Anh cho học sinh (dạy học tiếng anh do giáo viên người nước ngoài

giảng dạy); nâng cao kỹ năng mềm trong cuộc sống cho học sinh (giảng dạy kỹ năng sống)

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và Phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc Phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

III. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Tập trung phát triển mạng lưới trường lớp

Căn cứ hướng dẫn của Bộ GDĐT (Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 28/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/02/2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024; Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024), Sở GDĐT, của UBND phường Bắc An Phú, triển khai thực hiện hiệu quả việc tổ chức rà soát, lập kế hoạch phát triển giáo dục 5 năm liên kế của nhà trường sắp xếp bố trí số lớp học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo Luật Giáo dục năm 2019, thực hiện hiệu quả các giải pháp để bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục. Việc sắp xếp các lớp, các khối Phòng học, khối phụ trợ, sân chơi, bãi tập, thiết bị vận động và hệ thống Phòng học bộ môn đảm bảo yếu tố phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm thuận lợi cho việc học, ăn nghỉ bán trú an toàn của học sinh, gắn với các điều kiện nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới theo CTGDPT.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Nhà trường ưu tiên bố trí nguồn lực bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn tối thiểu cho dạy và học.

Đặc biệt khi xây dựng xong 6 Phòng học cao tầng nhà trường tham mưu lãnh đạo địa phương đầu tư (hoặc phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ) mua sắm CSVC phòng học thực hành, trải nghiệm STEM, từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho nhà trường theo chỉ đạo của Sở GDĐT;

Thực hiện kiểm tra giáo viên lên lớp sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, tăng cường thiết bị dạy học tự làm, khắc phục tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”.

Nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; của nhà trường; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Nhà trường tiếp tục sử dụng sách giáo khoa đã lựa chọn và được phê duyệt, cán bộ thư viện phối hợp với PHHS tư vấn hỗ trợ PHHS để học sinh có đủ sách giáo khoa kịp thời trước khi bắt đầu năm học mới; rà soát và huy động, định hướng sử dụng có hiệu quả nguồn sách giáo khoa của năm học trước trong thư viện nhà trường để xây dựng và thực hiện kế hoạch bổ sung sách giáo khoa, sách tham khảo vào thư viện nhà trường phục vụ nhu cầu mượn-đọc của giáo viên và học sinh.

BGH nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp (*Công văn số 4060/BGDĐT-GDPT ngày 17/7/2025 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026*). Đối với môn học Lịch sử và Địa lý lớp 4, lớp 5, giáo viên chủ động điều chỉnh những ngữ liệu liên quan đến địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp cho đến khi Bộ GDĐT hoàn thiện các bước chỉnh sửa chương trình môn học làm căn cứ để thực hiện hiệu chỉnh sửa sách giáo khoa.

Đối với tài liệu giáo dục địa phương, các tổ khối chuyên môn chủ động tổ chức lựa chọn các nội dung, chủ đề trong tài liệu giáo dục địa phương thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương đã được Bộ GDĐT phê duyệt, tổ chức điều chỉnh, tích hợp và sử dụng linh hoạt theo đặc điểm văn hóa - xã hội - địa lý của đơn vị hành chính mới sau sắp xếp đáp ứng yêu cầu của CTGDPT.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

Hiệu trưởng chủ động tham mưu các cấp lãnh đạo, xây dựng kế hoạch để bảo đảm đủ số lượng và cơ cấu giáo viên theo quy định CTGDPT;

Hiệu trưởng tham mưu UBND phường và Sở GDĐT các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để tuyển đúng, tuyển đủ giáo viên theo số biên chế được cấp có thẩm quyền giao (nếu nhà trường được giao thêm biên chế) không để xảy ra tình trạng có biên chế mà không thực hiện tuyển dụng, gây ảnh hưởng đến việc dạy học; Chủ động ký hợp đồng giảng dạy để kịp thời bổ sung số lượng giáo viên còn thiếu theo quy định, không để việc sắp xếp, tổ chức bộ máy làm gián đoạn hoặc gây thiếu hụt đội ngũ giáo viên, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục;

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; (mời chuyên gia công nghệ số tập huấn cho đội ngũ GV về sử dụng AI vào đầu năm học); chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo công tác bồi dưỡng được thực hiện theo phương thức thường xuyên, liên tục, ngay tại trường;

Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa; Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp (học trên các khóa học trực tuyến về công nghệ thông tin, trao đổi học hỏi cùng nhau tại nhà trường); tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Thực hiện một hoạt động giảng dạy hoặc giáo dục được thiết kế, sử dụng công nghệ AI – BGH, tổ chuyên môn dự và đánh giá.

Căn cứ hướng dẫn của Sở GDĐT và căn cứ tình hình thực tiễn, nhà trường chủ động, tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường (3 trường Tiểu học phường Bắc An Phú), thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường do các nhà trường trong cụm thỏa thuận và thống nhất trong kế hoạch hành động. Trong phạm vi nhà trường thực hiện mỗi khối 1 chuyên đề/năm học. Lựa chọn nội dung chuyên thiết thực, đáp ứng nhu cầu giáo viên, góp phần nâng cao năng lực giáo viên, tránh hình thức, chạy theo thành tích. Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học thực hiện thường xuyên hàng tháng đảm bảo tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong giảng dạy ở các khối lớp.

Tham gia các chuyên đề chuyên môn cấp thành phố theo kế hoạch của Sở GDĐT thực hiện triển khai áp dụng và báo cáo về Phòng Văn hóa- xã hội của phường và Sở GDĐT đúng thời hạn. Nhà trường chủ động tham mưu UBND phường chỉ đạo và tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp theo chu kỳ và chọn cử giáo viên tiêu biểu tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học thành phố năm học 2025-2026 theo kế hoạch của Sở GDĐT. *(Thông tư số 12/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với lĩnh vực nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông)*

Nhà trường chủ động, sáng tạo trong huy động nguồn lực, sử dụng hợp lý, khoa học các nguồn kinh phí được cấp và cơ sở vật chất hiện có, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên dạy ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường .

IV. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và phát triển năng lực số

1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy

vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh..

Chủ động bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định (*Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học*), chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh. Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm,...; tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

3. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” (*Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”*) phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Nhà trường tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở thông qua Thư viện điện tử của nhà trường; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số

của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân cấp tiểu học nói riêng và trong toàn ngành nói chung.

Nhà trường tập trung tham mưu đề tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”..

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Nhà trường triển khai các hoạt động giáo dục tin học tiếp cận công nghệ số cho học sinh, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, giúp học sinh thích ứng khi bước vào học THPT, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (*Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 của BGDĐT hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học*) và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

V. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Nhà trường thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT; Kiện toàn Tiểuban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ của nhà trường bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả; Tăng cường trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ theo cụm trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính.

Thực hiện sự chỉ đạo UBND phường điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra

công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục; Thực hiện tốt công tác PCGD nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục Tiểu học bắt buộc nhằm củng cố nền tảng giáo dục vững chắc cho các cấp học sau.

Chủ động rà soát, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đề nghị các cấp kiểm tra, công nhận phổ cập giáo dục mức độ 3

2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Nhà trường cùng GVCN chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua điều chỉnh chương trình học các nội dung văn hóa phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng trẻ khuyết tật, đảm bảo trẻ có thể tiếp thu kiến thức và kỹ năng một cách hiệu quả. Bộ phận chuyên môn nhà trường (Phó Hiệu trưởng và các tổ trưởng, tổ phó) tăng cường tổ chức tập huấn cho giáo viên về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập; thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật. Tổ tư vấn tâm lý hoạt động thường xuyên kịp thời giúp đỡ học sinh không tự ti, hòa nhập cùng bạn bè.

Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nhà trường triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

VI. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo. (Sử dụng CSDLN)

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trên địa bàn; Quản lý quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo; Tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định.

Thực hiện đúng quy định các hoạt động liên kết giáo dục với các đơn vị cung cấp dịch vụ giáo dục, chỉ triển khai chương trình tích hợp khi bảo đảm đủ điều kiện theo quy định. Quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình dạy học Tiếng Anh với người nước ngoài.

2. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, quản lý dạy thêm, học thêm. Tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo.

3. Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua

Tích cực nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

VI. Công tác phối hợp

1. Công tác Đội và phong trào thiếu nhi

Nhà trường giao cho Liên Đội phối hợp với Đoàn thanh niên phường/tích cực, chủ động, sáng tạo triển khai các chương trình, hoạt động thiết thực theo hướng dẫn của Thành Đoàn và bám sát chủ đề công tác năm học.

Đẩy mạnh các phong trào học tập và rèn luyện cho đội viên, thiếu niên, nhi đồng và thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu đã đề ra trong kế hoạch năm học.

Chú trọng công tác giáo dục truyền thống, chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh với các nội dung, hình thức phong phú gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Công tác y tế trường học

Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch 12/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 về công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo dục.

Phối hợp với Trạm Y tế, nhân viên y tế trường học để tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho học sinh trong các cơ sở giáo dục.

Đẩy mạnh thực hiện và nhân rộng mô hình bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh; nâng cao nhận thức, bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho học sinh về chăm sóc sức khỏe bản thân; giáo dục lối sống lành mạnh, khoa học.

PHẦN 4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ :

1.1. Hiệu trưởng:

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng SP trường và các cấp có thẩm quyền.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục;

Quản lý, tiếp nhận học sinh, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỉ luật, khen thưởng học sinh; phê duyệt kết quả đánh giá học sinh, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường.

Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp thành phố. Thực hiện quản lý, sử dụng và lựa chọn các xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tham gia sinh hoạt cùng tổ 4+5; Giảng dạy 2 tiết/ tuần lớp 2D,2B

Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, Phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ chính trị khác của Đảng uỷ - HĐND - UBND phường;

- Hiệu trưởng quyết định thành lập các hội đồng tư vấn, ban chỉ đạo các hoạt động (hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, Hội đồng kiểm tra đánh giá học sinh, Hội đồng thi giáo viên giỏi, Hội đồng thi đua khen thưởng,)

- Tham mưu tích cực và huy động các nguồn lực để tổ chức hoàn thiện mọi điều kiện giúp cho việc thực hiện kế hoạch giáo dục đạt hiệu quả cao.

1.2. Phó Hiệu trưởng

- Giúp Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chung về chuyên môn và quản lý, điều hành các hoạt động giáo dục ngoài giờ LL, hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương, học sinh năng khiếu, Đoàn thanh niên, công tác Đội-Sao, bồi dưỡng giáo viên. Chịu trách nhiệm chương trình giáo dục đại trà và đầu ra lớp 5. Quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư 29/TT-BGDĐT của giáo viên trong trường.

- Giúp Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quản lý, điều hành các hoạt động về xây dựng, sửa chữa, bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thư viện, bán trú, vệ sinh học đường.

- Phụ trách công tác đoàn thể, các hoạt động của Hội chữ thập đỏ, công tác từ thiện..., quản lí, kiểm tra sĩ số học sinh ăn bán trú hằng ngày, trực bán trú.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua, công tác ATGT, Phòng cháy chữa cháy, Y tế học đường.

- Xây dựng kế hoạch chuyên môn tổng thể của năm học, các kế hoạch cụ thể của từng nội dung giáo dục và tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo trực tiếp khối 5 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá, kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch các Câu lạc bộ bồi dưỡng năng khiếu và các sân chơi trí tuệ khác.

- Duyệt kế hoạch dạy học và kế hoạch bài dạy.
- Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyên môn
- Chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, hội thảo .
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phổ cập GDTH.
- Tham gia sinh hoạt cùng tổ 1+2+3, giảng dạy 4 tiết/ tuần lớp khối 1

1.3. Tổ trưởng .

- Quản lý tổ theo chức năng và quyền hạn của tổ trưởng (Theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học).

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục khác phù hợp kế hoạch nhà trường, của ngành.

- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả giảng dạy, giáo dục và quản lý sử dụng sách, thiết bị của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện các chuyên đề, hội giảng; triển khai các Nghị quyết, các Quyết định của của trường, của ngành.

- Tham gia đánh giá, xếp loại GV theo Quy định. Chịu trách nhiệm về chất lượng công việc của tổ và các thành viên trong tổ.

- Báo cáo thống kê theo định kì công tác chuyên môn về BGH cũng như Sở GD (nếu được phân công).

- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm thuộc tổ quản lý làm tốt công tác huy động, vận động học sinh ra lớp.

- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên do tổ quản lý.

- Chỉ đạo thực hiện chế độ sinh hoạt tổ chuyên môn theo Điều lệ trường TH.

- Thực hiện công tác bán trú của lớp chủ nhiệm.

- Thực hiện đúng các nhiệm vụ của giáo viên theo Điều lệ trường TH.

- Triển khai và tổ chức cho giáo viên viết bài về hoạt động của tổ gửi về ban biên tập để đăng tải trên website nhà trường (theo phân công).

1.4. Tổ phó:

- Thực hiện nhiệm vụ do tổ trưởng phân công.

- Quản lý các hoạt động của khối lớp phụ trách.

- Kết hợp cùng với TTCM thực hiện công tác chuyên đề, hội giảng trong khối. Thực hiện công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng giảng dạy, giáo dục của tổ.

- Tham gia đánh giá, xếp loại GV theo quy định.

- Tham mưu, đề xuất khen thưởng, kỷ luật CBGV do tổ quản lý.

1.5. Giáo viên.

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch giáo dục; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (nội dung, phương

pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh) và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng học sinh của lớp mình phụ trách, bảo đảm quy định của chương trình giáo dục theo chất lượng đã cam kết đạt được.

Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và nhà trường; thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của ngành; chuẩn bị, tổ chức dạy học và đánh giá học sinh theo quy định; thực hiện các hoạt động chuyên môn khác.

Xây dựng mối quan hệ thân thiện, dân chủ giữa giáo viên với học sinh, với cha mẹ học sinh và cộng đồng; giúp học sinh chủ động, sáng tạo, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện.

Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; ứng xử văn hóa, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; gương mẫu trước học sinh; thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh.

Thực hiện tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp; thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo quy định; trao đổi chia sẻ chuyên môn cùng đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường thông qua các đợt sinh hoạt chuyên môn, tập huấn.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn; sáng tạo, linh hoạt trong việc tự làm đồ dùng dạy học.

Tham gia lựa chọn sách giáo khoa theo quy định; đề nghị nhà trường trang bị các xuất bản phẩm tham khảo, thiết bị dạy học theo quy định, phù hợp để sử dụng trong quá trình dạy học.

Tham gia thực hiện giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ ở địa phương.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh, cộng đồng và các tổ chức xã hội liên quan để thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo sự phân công của hiệu trưởng.

***/ Giáo viên chủ nhiệm**

- Chủ động nắm bắt thông tin từng học sinh của lớp được phân công làm công tác chủ nhiệm; xây dựng các hoạt động giáo dục của lớp thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học sinh.

- Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng và được hiệu trưởng phê duyệt.

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ, giáo viên, tổng phụ trách Đội, các tổ chức xã hội có liên quan để tổ chức các hoạt động giáo dục và hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh lớp mình chủ nhiệm; tổng hợp nhận xét, đánh giá học sinh cuối kỳ I và cuối năm học; hướng dẫn học sinh bình bầu và đề nghị khen thưởng; lập danh sách học sinh đề nghị ở lại lớp; hoàn chỉnh việc ghi học bạ cho học sinh.

- Báo cáo thường kì hoặc đột xuất về tình hình của lớp với BGH.

- Thực hiện công tác bán trú đối với lớp chủ nhiệm.

- Phối hợp với CB tư vấn tâm lý nhà trường để thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý học sinh.

***/ Giáo viên dạy bộ môn**

- Thực hiện giảng dạy, giáo dục đảm bảo theo chương trình giáo dục theo Điều lệ trường Tiểu học. Xây dựng kế hoạch dạy học, soạn, giảng, kiểm tra, đánh giá học sinh; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn, chịu trách nhiệm về chất lượng về giảng dạy và giáo dục các lớp, các môn được phân công giảng dạy.

- Phối hợp tốt với giáo viên chủ nhiệm, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục. Tích cực tham gia các hoạt động công đoàn.

1.6. Tổng phụ trách Đội

- Phụ trách công tác Đội (lên kế hoạch năm, học kỳ, từng tháng, từng tuần, lên kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp cho từng khối lớp). Triển khai các hoạt động Đội trong nhà trường.

- Tổng phụ trách Đội có nhiệm vụ tổ chức, quản lý các hoạt động của Đội Thiếu niên ở nhà trường và kết hợp tổ chức, quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Quản lý, tổ chức thực hiện kiểm tra đánh giá nề nếp học sinh.
- Điều hành các buổi chào cờ, nhận xét hoạt động thi đua dưới cờ.
- Chỉ đạo Đội nghi thức hoạt động. Tổ chức kết nạp đội viên.
- Theo dõi tổng hợp thi đua hàng tuần, hàng tháng, giữa các chi Đội.
- Phụ trách bồi dưỡng đội ngũ Ban chỉ huy Liên đội.
- Chịu trách nhiệm tổ chức các hoạt động ngoại khóa.
- Thực hiện tốt các phong trào do ngành hoặc Hội đồng Đội huyện phát động.
- Triển khai và tổ chức cho học sinh viết bài về hoạt động của chi đội, liên đội để đăng tải trên website nhà trường.

1.7. Nhân viên nhà trường

- Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ văn Phòng theo tuần, tháng, năm học nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Giúp hiệu trưởng thực hiện công tác văn thư, nhiệm vụ quản lý tài chính, tài sản trong nhà trường và hạch toán kế toán, thống kê theo chế độ quy định.

- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch của tổ và của nhà trường.

- Tham gia đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động; giới thiệu tổ trưởng, tổ phó.

- Quản lý, lưu trữ hồ sơ của trường.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi hiệu trưởng phân công.
- Tổ văn Phòng sinh hoạt ít nhất một tháng một lần hoặc khi có yêu cầu của công việc.

Trên đây là **Kế hoạch năm học 2025 – 2026** của trường Tiểu học Bạch Đằng. Đề nghị các Tổ chuyên môn căn cứ xây dựng Kế hoạch và triển khai thực

hiện các nhiệm vụ năm học của tổ một cách nghiêm túc và hiệu quả. Kế hoạch này được lấy ý kiến từ Hội nghị Viên chức cấp tổ, thông qua Hội nghị viên chức cấp trường thống nhất về quan điểm chỉ đạo, các chỉ tiêu và giải pháp. Kế hoạch được triển khai thực hiện trong năm học 2025 - 2026./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT(B/c)
- Phòng VH-XH (B/c)
- UBND phường (B/c)
- BGH (chỉ đạo)
- TCM (đề t/h)
- Lưu

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thuần

PHÊ DUYỆT CỦA UBND PHƯỜNG BẮC AN PHÚ

KẾ HOẠCH THÁNG NĂM HỌC 2025-2026
(Kèm theo Kế hoạch số 211.9/KH- THBD ngày 27/8/2025)

Thời gian	Nội dung công việc
Tháng 8/2025	1.Tham dự Hội nghị Tổng kết năm học 2024-2025 và Triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026; 2.Tham gia bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên theo kế hoạch.Tập huấn chương trình bồi dưỡng giáo viên trên Temis (AI). Tập huấn chuyển đổi hồ sơ số, học bạ số... 3. Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy các khối lớp.Xây dựng TKB, phân công chuyên môn. 4. Báo cáo số liệu học sinh toàn trường. Báo cáo Kế hoạch giảng dạy 9 buổi/tuần. 5. Điều tra phổ cập.Tiếp nhận học sinh đi, đến 6.Lập kế hoạch tổ chức chuyên đề lớp 1, 2, 3,4, 5 7.Kiểm tra, sửa chữa CSVN chuẩn bị năm học 2025 - 2026. 8. Học tập và triển khai hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025-2026; 9.Rà soát các điều kiện chuẩn bị cho năm học mới; Cập nhật dữ liệu trên hệ thống. Chuẩn bị khai giảng
Tháng 9/2025	1. Tổ chức Lễ khai giảng (5/9/2025); Thực hiện chương trình học kỳ I (bắt đầu từ 8/9/2025 đến ngày 09/1/2026); 2.Cập nhật, thống kê số liệu đầu năm báo cáo Phòng VH-XH, Sở Giáo dục và Đào tạo;Cập nhật phần mềm PCGD. CSDLN 3. Xây dựng Kế hoạch năm học; Kế hoạch các cuộc thi, giao lưu; Kế hoạch kiểm tra theo nhiệm vụ năm học; 4. Lựa chọn thi giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học năm học 2025-2026 (Đối với khối 1, 2, 3 và video khối 5); 5. Triển khai thực hiện các chuyên đề, phát động tháng ATGT theo kế hoạch; 6. Thực hiện công tác dạy học liên kết; 7. Kiểm tra: Trang trí lớp học; nền nếp lớp học công tác bán trú. 8. Họp PHHS 9. Tổ chức HNVC, NLĐ cấp tổ.
Tháng 10/2025	1. Thực hiện chương trình học kỳ I; 2. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; 3. Tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi thành phố cấp tiểu học năm học 2025-2026; Đợt 1: Đối với khối 3; 4. Kiểm tra hoạt động dạy học liên kết KNS, STEM, TANN 5. Tổ chức Hội nghị viên chức cấp trường. 6. Phối hợp thực hiện công tác phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ;
Tháng 11/2025	1. Tổ chức kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I; 2. Hội giảng các khối, tổ chuyên môn. 3. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm "Ngày Nhà giáo Việt Nam"; 4. Thực hiện công tác kiểm tra theo kế hoạch;

	5. Tổ chức hoạt động chuyên môn ; 6. Phối hợp thực hiện công tác phổ cập giáo dục tiểu học, xoá mù chữ.
Tháng 12/2025	1. Tổ chức các hoạt động GD truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam. Rèn kỹ năng sống, tác phong anh bộ đội cụ Hồ . 2. Chuẩn bị kiểm tra công nhận kết quả Phổ cập, xoá mù chữ cấp thành phố 3. Tham gia các cuộc Giao lưu Cờ vua, bóng đá mi ni học sinh cấp phường (nếu có); các cuộc thi và Giao lưu trên mạng Internet Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh. 3. Thực hiện công tác chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu bài học theo kế hoạch. 4. Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. 5. Kiểm tra công tác bán trú. 6. Tổ chức trải nghiệm cho học sinh. (quy mô toàn trường)
Tháng 01/2026	1. Chỉ đạo hoàn thành chương trình; tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ I; Thống kê và cập nhật số liệu kết quả học kỳ I lên cơ sở dữ liệu ngành. 2. Tổng hợp báo cáo sơ kết học kỳ I của các lớp; 3. Triển khai thực hiện chương trình học kì II (từ 12/01/2026 đến 22/5/2026); 4. Thực hiện công tác kiểm tra theo kế hoạch; 5. Tham gia công tác bồi dưỡng, chuyên đề về công tác giáo dục do Sở GD tổ chức. 7. Hướng dẫn nghỉ Tết Nguyên Đán.
Tháng 02/2026	1. Thi đua lập thành tích mừng Đảng mừng xuân. 2. Thực hiện chương trình học kì II sau kì nghỉ tết Nguyên đán 3. Kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch. 4. Tiếp tục tham gia các cuộc thi trên mạng. 5. Chỉ đạo viết SK .
Tháng 3/2026	2. - Giao lưu môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh HS lớp 5 - Kiểm tra theo kế hoạch - Kiểm tra ra đề, kiểm tra đánh giá học sinh theo TT27/2020. - Khuyến khích HS tham gia giao lưu: IOE, Trạng nguyên Tiếng Việt, Tin học trẻ, Toán Violimpic, Tiếng Việt Violimpic 3. Công tác khác: - 1. Phát động thi đua lập thành tích chào mừng ngày thành lập 26/3, Quốc tế PN 8/3. 2. Thực hiện chương trình học kỳ II; chỉ đạo kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II; Cập nhật thống kê kết quả giữa học kỳ II trên cơ sở dữ liệu ngành.

	3. Chỉ đạo Liên Đội tổ chức hoạt động kỉ niệm ngày 26/3 4. Thực hiện công tác kiểm tra theo kế hoạch; 5. Tổ chức bồi dưỡng, chuyên đề; 6. Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi thành phố cấp tiểu học năm học 2025-2026. Đợt 2: Đối với Khối 1, 2 và (video) khối 5;
Tháng 4/2026	1. Phát động thi đua lập thành tích chào mừng ngày 30/4; Quốc tế Lao động 1/5. 2. Thực hiện chương trình học kỳ II; 3. Chỉ đạo ôn tập cuối năm. Giao lưu học sinh giỏi trên Internet 4. Tổ chức chuyên đề bồi dưỡng GV. 5. Kiểm tra theo kế hoạch
Tháng 5/2026	1. Phát động thi đua chào mừng SN Bác ngày 19/5. 2. Chỉ đạo kiểm tra định kỳ cuối năm học; nghiệm thu bàn giao chất lượng học sinh. Xét công nhận hoàn thành chương trình lớp học, cấp tiểu học 3. Hoàn thiện hồ sơ đánh giá HS theo TT27/2020, vào học bạ số. 4. Chỉ đạo học bơi cho học sinh. 5. Tổng kết năm học; Tổ chức Lễ tri ân cho HS lớp 5 6. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học. 7. Thực hiện đánh giá CBQL, GV theo chuẩn NN, đánh giá VC, Bình bầu thi đua 8. Kí học bạ, lưu trữ hồ sơ, kiểm kê tài sản. 9. Bàn giao HS về địa phương. 10. Kiểm kê CSVC.
Tháng 6/2026	1. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học. Báo cáo kết quả thi đua; 2. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè 2026 và năm học 2026-2027. 3. Dạy bơi cho học sinh.
Tháng 7/2026	1. Dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn do Bộ GDĐT tổ chức, triển khai bồi dưỡng chuyên môn hè cho CBQL, GV; 2. Xây dựng dự thảo nhiệm vụ năm học 2026-2027; 3. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2026-2027;

****Kế hoạch có thể thay đổi theo tình hình thực tế.***